

Số: 179/BC-HĐND

Cao Bằng, ngày 23 tháng 7 năm 2021

BÁO CÁO

Thẩm tra của Ban Pháp chế trình kỳ họp thứ 2 Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVII, nhiệm kỳ 2021 - 2026

Thực hiện Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân và sự phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh, ngày 20 tháng 7 năm 2021 Ban Pháp chế HĐND tỉnh đã tiến hành họp thẩm tra đối với các báo cáo của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục Thi hành án dân sự tỉnh và các hồ sơ dự thảo Nghị quyết do UBND tỉnh trình kỳ họp thứ 2 HĐND tỉnh khóa XVII, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Ban Pháp chế HĐND tỉnh báo cáo HĐND tỉnh kết quả thẩm tra với nội dung cụ thể như sau:

I. ĐỐI VỚI CÁC BÁO CÁO TRÌNH KỲ HỌP

1. Các báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh¹ trình tại kỳ họp thứ 2 Hội đồng nhân dân tỉnh (*Lĩnh vực pháp chế*)

1.1. Công tác quốc phòng, an ninh; phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật

Trong 6 tháng đầu năm 2021, UBND tỉnh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo chính quyền các cấp, các ngành phối hợp chặt chẽ với các lực lượng chức năng, chủ động triển khai các kế hoạch, phương án, giải pháp đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật, phục vụ có hiệu quả các nhiệm vụ vừa phòng, chống dịch bệnh, vừa phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an toàn cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp tỉnh Cao Bằng nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Kết quả công tác phòng, chống vi phạm và tội phạm về trật tự xã hội tiếp tục có những chuyển biến tích cực: Số vụ phạm pháp hình sự về trật tự an toàn xã

¹ (1) Báo cáo số 1675/BC-UBND ngày 14/7/2021 của UBND tỉnh về tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2021 (*lĩnh vực pháp chế*); (2) Báo cáo số 162/BC-UBND.m ngày 14/7/2021 của UBND tỉnh về công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật 6 tháng đầu năm 2021; phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2021; (3) Báo cáo số 1753/BC-UBND ngày 14/7/2021 của UBND tỉnh về công tác phòng, chống tham nhũng 6 tháng đầu năm 2021, nhiệm vụ giải pháp 6 tháng cuối năm 2021; (4) Báo cáo số 1733/BC-UBND ngày 13/7/2021 về tình hình giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo và kiến nghị của công dân 6 tháng đầu năm 2021, nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2021.

hội, tình hình tai nạn giao thông giảm so với cùng kỳ năm 2020². Việc tiếp nhận, giải quyết tin báo tố giác tội phạm đạt kết quả đáng ghi nhận³. Công tác điều tra, khám phá án hình sự đạt tỷ lệ cao⁴, khám phá 100% các vụ trọng án. Công tác kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính trên tất cả các lĩnh vực được tăng cường⁵.

Tuy nhiên, Ban Pháp chế nhận thấy vẫn còn một số vấn đề nổi cộm, một số vấn đề chưa được báo cáo làm rõ và đề nghị UBND tỉnh tiếp tục quan tâm thực hiện:

- Cần khẳng định rằng, trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 ngày càng diễn biến phức tạp và bùng phát ở nhiều nơi, nhưng dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, linh hoạt, sáng tạo của UBND tỉnh và sự phối hợp, cố gắng, nỗ lực của các lực lượng chức năng (Quân đội, Công an, Biên phòng) trong công tác phòng, chống dịch thời gian qua, đến nay tỉnh Cao Bằng vẫn đang kiểm soát tốt tình hình dịch bệnh và chưa có ca mắc Covid-19 trên địa bàn tỉnh;

- Tình hình một số loại tội phạm, vi phạm pháp luật trên các lĩnh vực có chiều hướng tăng cao so với cùng kỳ năm 2020⁶. Bên cạnh nguyên nhân do các lực lượng chức năng đẩy mạnh công tác rà soát, tấn công, truy quét, phát hiện, xử lý thì một số loại tội phạm và vi phạm pháp luật gia tăng còn do những nguyên nhân khác;

- Mặc dù số lượng tin tố giác, tin báo tội phạm và kiến nghị khởi tố chưa được giải quyết còn lại vẫn đang trong thời hạn xác minh, xử lý nhưng sẽ gây áp lực lớn về thời hạn và số lượng phải giải quyết trong những tháng còn lại của năm 2021 để đạt được các chỉ tiêu theo yêu cầu Nghị quyết của Quốc hội giao⁷;

- Một số nội dung thông tin, số liệu nêu trong báo cáo chưa chính xác hoặc chưa thống nhất. Đề nghị rà soát, điều chỉnh số liệu và câu từ⁸ trong báo cáo cho phù hợp.

Ban Pháp chế nhất trí với phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2021 của UBND tỉnh và đề nghị UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các lực lượng chức năng phối hợp, kiểm soát chặt chẽ việc xuất, nhập cảnh qua biên giới, đăng ký tạm trú, tạm vắng và siết chặt quản lý đối với người từ địa phương khác đến địa bàn tỉnh để đảm bảo công tác phòng, chống dịch có hiệu quả; kiên quyết xử lý nghiêm các

² Trong 6 tháng đầu năm 2021, trên địa bàn xảy ra 150 vụ phạm pháp hình sự về trật tự an toàn xã hội, giảm 67 vụ (giảm 31%); tình hình tai nạn giao thông giảm 37,2% về số vụ, 36,4% số người chết và 31,9% số người bị thương so với cùng kỳ năm 2020.

³ Tiếp nhận 395 tin, đã giải quyết, xử lý 294 tin, đạt tỷ lệ 74,4% (tăng 9,3% so với cùng kỳ năm 2020).

⁴ Cơ quan điều tra các cấp đã điều tra, khám phá được 144/150 vụ, đạt tỷ lệ 96%.

⁵ Trong kỳ, toàn tỉnh đã xử lý 9.521 vụ vi phạm hành chính (tăng 3.591 vụ so với cùng kỳ năm 2020), với trên 29,126 tỷ đồng tiền phạt và số tiền thu từ bán, thanh lý tang vật, phương tiện bị tịch thu trên 2,1 tỷ đồng.

⁶ So với cùng kỳ năm 2020: Tội phạm về kinh tế, tham nhũng tăng 87%; tội phạm về ma túy tăng 37%; tội phạm, vi phạm pháp luật về môi trường tăng 27,7%; vi phạm trong lĩnh vực thuế tăng 119%; vi phạm trong lĩnh vực hải quan tăng 127%; vi phạm trong lĩnh vực thương mại, quản lý thị trường tăng 26,5%...

⁷ Tỷ lệ giải quyết tin báo, tố giác tội phạm và kiến nghị khởi tố 6 tháng đầu năm 2021 đạt 74,4%, thấp hơn chỉ tiêu yêu cầu của Quốc hội giao tại Nghị quyết số 96/2019/NQ-QH14 (trên 90%).

⁸ Tại trang 3 Báo cáo về tình hình liên quan đến bầu cử Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026: "**Hội đồng bầu cử các cấp trong tỉnh...**" đề nghị sửa lại là Ủy ban bầu cử, Ban bầu cử các cấp hoặc gọi chung là tổ chức phụ trách bầu cử cho đúng quy định.

trường hợp lợi dụng tình hình phòng, chống dịch bệnh để phạm tội và vi phạm pháp luật. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực; chủ động phát hiện, phòng ngừa và kịp thời khắc phục các tồn tại, thiếu sót trong hoạt động quản lý, điều hành, không để phát sinh sai phạm hoặc để tội phạm lợi dụng hoạt động. Phân tích rõ các nguyên nhân và điều kiện phát sinh tội phạm và vi phạm pháp luật trong thời gian qua để có giải pháp đấu tranh có hiệu quả trong thời gian tiếp theo.

1.2. Công tác thanh tra; phòng, chống tham nhũng

Công tác phòng, chống tham nhũng đã được quan tâm và đạt được nhiều kết quả tích cực⁹; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát quá trình tổ chức thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn trong quản lý và sử dụng tài sản công¹⁰; công tác thanh tra, kiểm tra được thực hiện đồng bộ và toàn diện trên tất cả các mặt quản lý. Qua thanh tra, kiểm tra đã kịp thời phát hiện, xử lý sai phạm, góp phần khắc phục, chấn chỉnh những bất cập, sơ hở trong quản lý, thực hiện chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước¹¹.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đã đạt được, công tác thanh tra, kiểm tra, đấu tranh phòng, chống tham nhũng vẫn còn một số hạn chế:

- Kết quả xử lý, thu hồi tài sản tham nhũng đạt thấp¹²; việc phát hiện tham nhũng chủ yếu thông qua quá trình thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan chức năng (xem xét giải quyết tố giác, tin báo tội phạm; giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân; qua công tác điều tra tội phạm);

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng chống tham nhũng ở cấp cơ sở còn hạn chế, chưa thường xuyên, sâu rộng, hiệu quả chưa cao;

- Việc tổng hợp số liệu công tác thanh tra trong Báo cáo số 1675/BC-UBND ngày 14/7/2021 của UBND tỉnh về tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2021 chưa chính xác.

Ban Pháp chế thống nhất với nội dung phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp trong 6 tháng cuối năm 2021 mà báo cáo đã đề ra. Đề nghị UBND tỉnh đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra công vụ, công tác cải cách hành chính, trong đó trọng tâm là những lĩnh vực gắn liền với quyền và lợi ích hợp pháp của người dân

⁹ Thực hiện nghiêm túc các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực nhạy cảm như mua sắm công, quản lý đầu tư xây dựng, việc huy động và sử dụng các khoản đóng góp của nhân dân...; xây dựng kế hoạch và tiến hành chuyển đổi được 109 vị trí công tác đối với CBCCVC nhằm phòng ngừa tham nhũng; tiếp nhận và xử lý 174/235 phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp thông qua Hệ thống kết nối Người dân và Chính quyền tỉnh.

¹⁰ Trong kỳ đã có 55 cơ quan, đơn vị được kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động.

¹¹ Tính đến hết tháng 6/2021, toàn ngành Thanh tra tỉnh Cao Bằng đã và đang tiến hành 169 cuộc thanh tra (34 cuộc thanh tra hành chính và 135 cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành), qua hoạt động thanh tra, kiểm tra chuyên ngành đã phát hiện các sai phạm, thu hồi được 52,4% trên tổng số tiền kiến nghị thu hồi do sai phạm và tiến hành xử phạt vi phạm hành chính với tổng số tiền 963,5 triệu đồng.

¹² Đã thu hồi được 337 triệu đồng/1.545 triệu đồng phát hiện tham nhũng, đạt 21,8%.

và doanh nghiệp như lĩnh vực đất đai, y tế, giáo dục... Chủ động phòng ngừa, ngăn chặn và hạn chế thấp nhất những hành vi tham nhũng có thể xảy ra; đồng thời xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc đề xảy ra tiêu cực, tham nhũng thuộc phạm vi, lĩnh vực mình phụ trách để xử lý theo quy định của pháp luật.

1.3. Công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo

Bám sát các chỉ đạo của Trung ương và của Tỉnh ủy trong công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân, UBND tỉnh đã ban hành văn bản lãnh đạo¹³, chỉ đạo các sở, ngành, địa phương quan tâm thực hiện tốt công tác tiếp công dân thường xuyên và tiếp công dân định kỳ¹⁴; việc giải quyết đơn thư cơ bản đúng quy định của pháp luật¹⁵ qua đó góp phần giữ ổn định tình hình an ninh, chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn trước và trong thời gian diễn ra Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII và cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV, đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Tuy nhiên, tình hình khiếu nại, tố cáo trên địa bàn vẫn diễn biến phức tạp, nhất là các khiếu nại, tố cáo liên quan đến công tác thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ tái định cư để thực hiện các dự án lớn, trọng điểm của tỉnh; một số vụ việc không thuộc diện khiếu nại, tố cáo kéo dài nhưng các cơ quan chức năng chưa có giải pháp giải quyết dứt điểm, triệt để; một số vụ việc đã có ý kiến chỉ đạo, kết luận của UBND tỉnh nhưng chậm triển khai; việc tổ chức thi hành bản án, quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận khiếu nại, tố cáo đã có hiệu lực pháp luật chưa kịp thời, thiếu quyết liệt.

Ban Pháp chế đề nghị trong 6 tháng cuối năm 2021, UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo một số nội dung sau:

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền pháp luật về quyền và nghĩa vụ khiếu nại, tố cáo của công dân; tăng cường đối thoại công khai, dân chủ để giải quyết dứt điểm các khiếu nại, tố cáo ngay ở cấp cơ sở, hạn chế tối đa tình trạng khiếu nại, tố cáo vượt cấp, kéo dài;

- Chú trọng giải quyết dứt điểm các khiếu nại, tố cáo liên quan đến việc bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi Nhà nước tiến hành thu hồi đất để triển khai các dự án trọng điểm của tỉnh và các vụ việc đã có kết luận giải quyết của cơ quan có thẩm quyền;

¹³ Công văn số 925/UBND-BTCD ngày 27/4/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

¹⁴ Trong 6 tháng đầu năm các cấp, các ngành, huyện, thành phố, UBND xã trong toàn tỉnh đã tiếp 1.080 lượt/1.106 người (giảm 1,37% so với cùng kỳ năm 2020). Trong đó: Tiếp dân định kỳ và đột xuất 182 lượt/203 người; Ban tiếp công dân của tỉnh thường xuyên tiếp 21 lượt/21 người; Các sở, ban ngành tiếp 70 lượt/70 người; UBND các huyện, thành phố tiếp 807 lượt/812 người.

¹⁵ Trong kỳ báo cáo, có 89 đơn thư khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan chức năng, trong đó đã xem xét giải quyết 37/45 đơn khiếu nại, đạt tỷ lệ 82,2%; đã xem xét giải quyết 24/34 đơn tố cáo, đạt tỷ lệ 70,5%.

- Có giải pháp cụ thể nhằm đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tiếp công dân; đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong việc giải quyết và chỉ đạo giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân;

- Tăng cường đôn đốc, kiểm tra, chỉ đạo các ngành, địa phương nghiêm túc thực hiện các bản án, quyết định hành chính đã có hiệu lực pháp luật và chỉ đạo tổ chức thực hiện dứt điểm vụ việc còn tồn đọng, kéo dài theo Kế hoạch số 363/KH-TTCP ngày 20/3/2019 của Thanh tra Chính phủ.

1.4. Công tác cải cách hành chính, xây dựng chính quyền

Thời gian qua, UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo và thực hiện tốt công tác chuẩn bị và tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026, với tỷ lệ cử tri đi bầu cao, đạt 99,62% và cơ bản đã bầu đủ số lượng đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND cấp tỉnh, cấp huyện, bầu gần đủ số lượng đại biểu HĐND cấp xã¹⁶ trên địa bàn tỉnh.

Việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công vụ trong các cơ quan hành chính Nhà nước được tăng cường; công tác cải cách hành chính được chú trọng, chỉ số cải cách hành chính (Par-index) của tỉnh được cải thiện đáng kể, tăng cả về chỉ số và thứ bậc so với cùng kỳ năm 2019¹⁷; việc tuyển dụng, sử dụng, quản lý, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức được quan tâm thực hiện và đảm bảo đúng quy trình.

Tuy nhiên, qua thực tiễn Ban Pháp chế nhận thấy kết quả hoạt động trong công tác cải cách hành chính, xây dựng chính quyền còn có một số hạn chế:

- Tình trạng hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính bị quá hạn còn xảy ra¹⁸; tỷ lệ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến còn hạn chế và chưa phát huy được tối đa tiện ích của hệ thống chính quyền điện tử.

- Các chỉ số về Hiệu quả Quản trị và Hành chính công (PAPI) giảm 04 bậc (trong đó, chỉ số thành phần về nội dung quản trị điện tử và cung ứng dịch vụ công đạt mức thấp nhất cả nước); Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước (SIPAS) giảm 02 bậc và chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tuy giữ nguyên về xếp hạng, nhưng giảm 1,49% điểm số so với năm 2019.

Đề nghị UBND tỉnh tiếp tục tăng cường chỉ đạo, thực hiện có hiệu quả công tác rà soát thủ tục hành chính, đơn giản hóa tối đa quy trình, thời gian, thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính; nâng cao chất lượng dịch vụ hành chính và chất lượng dịch vụ công, bảo đảm tính công khai, minh bạch trong giải quyết

¹⁶ Bầu được 3.048/3.074 đại biểu HĐND cấp xã theo quy định (thiếu 26 đại biểu).

¹⁷ Chỉ số cải cách hành chính (Par-index) của tỉnh Cao Bằng năm 2020 tăng 2,54% về chỉ số và tăng 02 bậc so với năm 2019.

¹⁸ Số liệu cập nhật đến 10 giờ 46 phút ngày 21/7/2021 tại trang web: <https://dichvucong.caobang.gov.vn/> có 1.850 quá hạn/ 63.037 hồ sơ đã hoàn thành, chiếm tỷ lệ 2,93%.

công việc liên quan đến người dân và doanh nghiệp. Có giải pháp để nâng cao hiệu quả khai thác và sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4. Tiếp tục chỉ đạo các sở, ngành, địa phương tập trung siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; xử lý nghiêm cá nhân, tổ chức thiếu trách nhiệm, để chậm trễ, tồn đọng trong việc thực thi nhiệm vụ công vụ.

1.5. Công tác ngoại vụ, tư pháp

Trong 6 tháng đầu năm 2021, các hoạt động đối ngoại của tỉnh luôn có sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các nội dung đối ngoại Đảng, ngoại giao Nhà nước, đối ngoại nhân dân, đảm bảo phù hợp với Quy chế đối ngoại của Trung ương và của tỉnh; trong điều kiện vô cùng khó khăn khi dịch bệnh Covid-19 bùng phát và diễn biến phức tạp, UBND tỉnh đã nỗ lực chuẩn bị, tham mưu tổ chức thành công Hội nghị trực tuyến Chương trình gặp gỡ đầu xuân giữa các Bí thư Tỉnh ủy và Hội nghị lần thứ 12 Ủy ban Công tác liên hợp giữa các tỉnh: Cao Bằng, Lạng Sơn, Quảng Ninh, Hà Giang (Việt Nam) và Khu tự trị dân tộc Choang, Quảng Tây (Trung Quốc), góp phần phát triển quan hệ đối ngoại giữa tỉnh Cao Bằng với các địa phương trong nước và quốc tế.

Công tác tư pháp đạt được nhiều kết quả tích cực: Thực hiện đúng quy định công tác xây dựng, thẩm định văn bản quy phạm pháp luật; công tác hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, cải cách tư pháp được tăng cường; công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải cơ sở được quan tâm thực hiện; công tác theo dõi thi hành pháp luật, hỗ trợ tư pháp (tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý, công chứng, chứng thực, đấu giá tài sản, luật sư, giám định tư pháp...) được triển khai có hiệu quả và đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

Trong thời gian tới, đề nghị UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo các sở, ban, ngành chuyên môn chủ động nghiên cứu, rà soát, tham mưu kịp thời cho UBND tỉnh, HĐND tỉnh xây dựng văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực ngành phụ trách nhằm cụ thể hóa văn bản cấp trên để áp dụng tại địa phương. Thường xuyên, tăng cường công tác kiểm tra, rà soát việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật của cấp huyện, cấp xã theo quy định. Có giải pháp tích cực nhằm nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của nhân dân.

2. Báo cáo kết quả công tác Tòa án nhân dân tỉnh 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ công tác trọng tâm 6 tháng cuối năm 2021

Trên cơ sở Nghị quyết số 96/2019/NQ-QH14 ngày 27/11/2019 của Quốc hội, các chỉ tiêu, kế hoạch của ngành, Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Cao Bằng đã thực hiện tốt việc xét xử, giải quyết các loại án theo chức năng, nhiệm vụ. Nhiều vụ án phức tạp đã được xét xử, giải quyết dứt điểm, góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Trong kỳ, tổng số vụ việc được thụ lý, giải quyết tăng so với cùng kỳ năm 2020¹⁹ nhưng chất lượng xét xử vẫn được chú trọng. Việc trả hồ sơ yêu cầu điều tra bổ sung khi thiếu chứng cứ trong các vụ án đảm bảo đúng pháp luật và đều được Viện kiểm sát chấp nhận²⁰. Tỷ lệ hòa giải, đối thoại thành trong giải quyết, xét xử các loại án hành chính, dân sự, hôn nhân gia đình khá cao²¹. Công tác thi hành án hình sự, việc xét hoãn, giảm thời hạn chấp hành hình phạt tù, xét rút ngắn thời gian thử thách đối với án treo được quan tâm thực hiện²². Từng bước làm tốt công tác hòa giải trong giải quyết các vụ án dân sự, hôn nhân gia đình; chú trọng công tác hội thẩm nhân dân; công tác hướng dẫn, kiểm tra, rút kinh nghiệm được thực hiện kịp thời.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, hoạt động của ngành Tòa án vẫn còn một số hạn chế cần khắc phục: Tỷ lệ án bị hủy, bị sửa tuy chiếm tỷ lệ không cao nhưng vẫn còn tồn tại ở một số đơn vị, nguyên nhân chủ yếu dẫn đến án bị hủy, bị sửa là do lỗi chủ quan của Thẩm phán trong việc thu thập, đánh giá chứng cứ. Có 03/03 bản án hình sự, 02/02 bản án, quyết định dân sự bị Viện kiểm sát nhân dân hai cấp kháng nghị²³ đã xét xử được chấp nhận.

Trong 6 tháng cuối năm 2021, đề nghị ngành Tòa án tiếp tục quan tâm, có giải pháp hiệu quả nhằm đẩy nhanh tiến độ và nâng cao hơn nữa chất lượng giải quyết các loại án, đảm bảo đạt chỉ tiêu theo yêu cầu của Quốc hội cũng như của ngành đã đề ra; hạn chế tối đa việc án bị hủy, bị sửa do lỗi chủ quan của thẩm phán. Tăng cường công tác phối hợp với các cấp chính quyền địa phương và các ngành liên quan trong việc xét xử các vụ án trọng điểm, có tính chất nghiêm trọng được dư luận và xã hội quan tâm. Triển khai tốt các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19 trong hoạt động xét xử tại địa phương.

3. Báo cáo kết quả công tác của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2021

Trong bối cảnh tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp, một số loại tội phạm và vi phạm pháp luật có chiều hướng gia tăng, Viện Kiểm sát nhân dân hai cấp đã chủ động nghiên cứu, triển khai thực hiện nhiều giải pháp đồng bộ trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao và đạt được những kết quả tích cực: Công tác thực hành quyền công tố tiếp tục được chú trọng; phối hợp tốt với Cơ quan điều tra, Tòa án hai cấp trong giải quyết các vụ án hình sự, bảo đảm việc khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án đúng pháp luật, không để xảy ra oan, sai và bỏ lọt tội phạm; thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ trong công tác thực

¹⁹ Thụ lý 1.309 vụ, việc các loại (tăng 244 vụ, việc); đã giải quyết, xét xử 987 vụ việc, đạt 75% (tăng 302 vụ việc so với cùng kỳ năm 2020).

²⁰ TAND hai cấp trả hồ sơ cho Viện KSND để điều tra bổ sung 04 vụ, 34 bị can và đều được chấp nhận, đạt tỷ lệ 100%.

²¹ Tỷ lệ hòa giải thành đạt 77% tổng số các vụ án dân sự sơ thẩm đã giải quyết; đối thoại thành đạt tỷ lệ 27% trong số các án hành chính đã giải quyết.

²² Trong kỳ, đã xem xét giảm một phần thời hạn chấp hành hình phạt tù cho 19 bị án, xét tha tù trước thời hạn cho 09 bị án (trong đó đặc xá 04 bị án), xét rút ngắn thời gian thử thách án treo đối với 23 bị án.

²³ Kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm 04 vụ, kháng nghị ngang cấp 01 vụ.

hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp²⁴; tỷ lệ truy tố đúng thời hạn, truy tố đúng tội danh đạt 100%, không có trường hợp Viện kiểm sát truy tố, Tòa án tuyên bị cáo không phạm tội. Ban hành 05 kháng nghị đối với cơ quan Tòa án; 79 kiến nghị²⁵ yêu cầu khắc phục vi phạm với các cơ quan hữu quan; 05 kiến nghị phòng ngừa khác và đều được chấp nhận.

Tuy nhiên, vẫn còn một số vụ án Tòa án trả hồ sơ yêu cầu điều tra bổ sung, trong đó có trách nhiệm của kiểm sát viên²⁶; trong quá trình kiểm sát còn có vi phạm chưa được phát hiện kịp thời để kiến nghị, kháng nghị.

Ban Pháp chế đề nghị trong 6 tháng cuối năm 2021, Viện Kiểm sát nhân dân hai cấp chủ động phối hợp chặt chẽ với các cơ quan tố tụng để đẩy nhanh tiến độ, chất lượng điều tra, truy tố, xét xử các vụ án, nhất là án có tính chất nghiêm trọng được dư luận và xã hội quan tâm. Tiếp tục tăng cường công tác kiểm sát các hoạt động tư pháp và thực hành quyền công tố để kịp thời kiến nghị việc phòng ngừa tội phạm, vi phạm pháp luật trong công tác quản lý nhà nước, cũng như kịp thời kháng nghị, kiến nghị đối với những vi phạm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan. Nâng cao chất lượng kiểm sát điều tra để hạn chế tình trạng án trả hồ sơ yêu cầu điều tra bổ sung.

4. Báo cáo kết quả công tác thi hành án dân sự, theo dõi thi hành án hành chính 6 tháng đầu năm 2021; phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2021

Trong bối cảnh số việc và tiền phải thi hành của toàn ngành tiếp tục tăng²⁷, cùng với những ảnh hưởng tiêu cực của tình hình dịch bệnh Covid-19, xong với quyết tâm phấn đấu thực hiện hoàn thành nhiệm vụ được giao, cơ quan THADS hai cấp đã quan tâm chỉ đạo, nâng cao chất lượng và tiến độ thực hiện. Kết quả thi hành án chung về việc và về tiền đạt khá cao, với 78,16% về việc và 59,12% về tiền, trong khi số việc có điều kiện thi hành tăng 13,2% (313 việc), số tiền có điều kiện thi hành cũng tăng 29,9% (trên 25 tỷ 227 triệu đồng) so với cùng kỳ năm 2020.

Bên cạnh những kết quả tích cực, Ban Pháp chế nhận thấy tổng số việc và tiền có điều kiện thi hành của cơ quan THADS hai cấp chuyển kỳ sau giải quyết còn nhiều (450 việc với số tiền trên 29 tỷ 382 triệu đồng, tăng 93 việc với số tiền

²⁴ Trong 6 tháng đầu năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân hai cấp thực hành quyền công tố, kiểm sát việc giải quyết 409 tố giác, tin báo tội phạm (tăng 115 tin so với cùng kỳ 2020); thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra 714 vụ/1.162 bị can (tăng 257 vụ.389 bị can so với cùng kỳ 2020); trong giai đoạn truy tố, Viện kiểm sát đã giải quyết 414/445 vụ, đạt tỷ lệ 93% (tăng 3,2% so với cùng kỳ năm 2020). Thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử 457 vụ /853 bị cáo, đã giải quyết 380 vụ/662 bị cáo theo trình tự sơ thẩm (tăng 194 vụ/356 bị cáo so với cùng kỳ 2020), 29 vụ/40 bị cáo (tăng 22 vụ/33 bị cáo so với cùng kỳ 2020) theo trình tự phúc thẩm.

²⁵ Gồm: 15 kiến nghị trong công tác kiểm sát việc giải quyết tố giác, tin báo tội phạm; 18 kiến nghị qua công tác kiểm sát tại các Nhà tạm giữ, Trại tạm giam; 32 kiến nghị qua công tác kiểm sát thi hành án hình sự; 09 kiến nghị qua công tác kiểm sát THADS và 05 kiến nghị trong giải quyết án dân sự).

²⁶ Tỷ lệ án trả hồ sơ yêu cầu điều tra bổ sung chiếm 1,1%.

²⁷ Năm 2021, Cục THADS tỉnh Cao Bằng được Tổng cục THADS giao chỉ tiêu thi hành xong 83,5% về việc và 41,6% về tiền.

trên 14 tỷ 022 triệu đồng so với cùng kỳ năm 2020 chuyển sang); kết quả thi hành án về việc chưa đạt chỉ tiêu cấp trên giao²⁸. Mặt khác, trong công tác thi hành án, cơ quan THADS hai cấp còn dễ xảy ra một số sai sót, vi phạm lặp đi lặp lại nhiều lần, chưa được khắc phục triệt để dẫn đến Viện Kiểm sát ban hành kiến nghị yêu cầu khắc phục vi phạm²⁹.

Trong 6 tháng cuối năm 2021, Ban Pháp chế đề nghị Cục THADS tỉnh tăng cường chỉ đạo, đôn đốc, đảm bảo phân loại chính xác các vụ việc có điều kiện thi hành, không có điều kiện thi hành để thực hiện có hiệu quả, nhằm giảm số việc, số tiền phải thi hành tồn đọng, kéo dài; tích cực, chủ động phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan để nâng cao tỷ lệ đương sự tự nguyện thi hành án và kiên quyết thi hành đối với các trường hợp có điều kiện thi hành án nhưng cố tình chây ì, trốn tránh không thi hành án; có biện pháp khắc phục triệt để những thiếu sót mà Viện Kiểm sát nhân dân đã chỉ ra trong thời gian qua.

II. ĐỐI VỚI CÁC DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT TRÌNH KỲ HỌP

1. Dự thảo Nghị quyết ban hành Quy định tặng Huy hiệu “vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Cao Bằng”

Qua nghiên cứu Tờ trình số 1774/TTr-UBND ngày 14 tháng 7 năm 2021 của UBND tỉnh và thẩm tra hồ sơ dự thảo Nghị quyết ban hành Quy định tặng Huy hiệu “Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Cao Bằng”, Ban Pháp chế HĐND tỉnh có ý kiến như sau:

- Về thẩm quyền ban hành và sự cần thiết: Dự thảo nghị quyết được xây dựng đúng thẩm quyền về nội dung và hình thức. Việc ban hành nghị quyết nhằm khắc phục những hạn chế, bất cập trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết số 34/2015/NQ-HĐND ngày 10/12/2015; đồng thời, tiếp tục ghi nhận sự đóng góp của các cá nhân vào quá trình xây dựng và phát triển tỉnh Cao Bằng trong những năm qua.

- Sự phù hợp của nội dung dự thảo Nghị quyết: Dự thảo Nghị quyết được xây dựng phù hợp với Hiến pháp, thống nhất với các văn bản của cơ quan Nhà nước cấp trên và phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội ở địa phương. Quá trình xây dựng dự thảo được thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục ban hành văn bản quy phạm pháp luật và đã được thẩm định theo quy định.

- Nội dung dự thảo: Ban Pháp chế cơ bản nhất trí với các nội dung của dự thảo. Tuy nhiên, để đảm bảo các đối tượng do nghị quyết điều chỉnh được chặt chẽ, phù hợp với chủ trương của Tỉnh và tinh thần của Nghị quyết, Ban Pháp chế đề nghị:

²⁸ Chỉ tiêu giao 83,5%, thực hiện đạt 78,16%, còn thiếu 5,34% so với chỉ tiêu giao.

²⁹ Trong kỳ, Viện kiểm sát nhân dân hai cấp đã ban hành 09 kiến nghị yêu cầu khắc phục vi phạm đối với cơ quan THADS: Về quản lý sổ sách kế toán, thủ quỹ, hàng tháng không có biên bản kiểm quỹ với nhau giữa kế toán, chấp hành viên, thủ quỹ; vi phạm của một số đơn vị trong việc quản lý vật chứng, chưa dán nhãn vật chứng...

(1) Tại điểm a, điểm b, khoản 7 Điều 3 dự thảo Quy định ban hành kèm theo: Đề nghị ghi đầy đủ ngày, tháng, năm, cơ quan ban hành, tên loại văn bản của Quyết định số 11 năm 1998.

(2) Tại khoản 8, Điều 3 dự thảo Quy định ban hành kèm theo:

+ Thay thế cụm từ “*cá nhân miền xuôi*” bằng cụm từ “**cá nhân là người ngoài tỉnh**” vì: thứ nhất, việc quy định “*cá nhân miền xuôi*” dễ dẫn đến nhiều cách hiểu khác nhau, không cụ thể hóa được đối tượng điều chỉnh; thứ hai, theo ý kiến giải trình của cơ quan chuyên môn (Sở Nội vụ) tại Báo cáo số 1592/BC-SNV ngày 14/7/2021 thì việc quy định “*cá nhân miền xuôi*” chỉ áp dụng cho đối tượng là giáo viên miền xuôi lên Cao Bằng công tác trước năm 1980 là chưa phù hợp, do thực tế cho thấy có những cá nhân là người ngoài tỉnh công tác ở các ngành, lĩnh vực khác đã làm việc, lao động tại tỉnh Cao Bằng trước năm 1980 cũng có những đóng góp nhất định cho sự nghiệp xây dựng, phát triển tỉnh Cao Bằng.

+ Bỏ cụm từ “*có đóng góp tích cực cho sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Cao Bằng*”, vì việc xác định như thế nào là “*có đóng góp tích cực*” rất khó lượng hóa được cụ thể và không có căn cứ đánh giá. Mặt khác theo ý kiến giải trình của cơ quan chuyên môn (Sở Nội vụ) tại Báo cáo số 1592/BC-SNV ngày 14/7/2021, bản thân các cá nhân vào thời điểm trước năm 1980 lên Cao Bằng công tác trong thời gian từ 04 năm trở lên đối với nữ và 05 năm trở lên đối với nam đã là “*có đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Cao Bằng*”, do đó không cần thiết phải để cụm từ này như dự thảo.

+ Bổ sung cụm từ “**tại tỉnh Cao Bằng**” vào trước cụm từ “*từ 04 năm trở lên...*” để đảm bảo tính chặt chẽ của quy định. Cụ thể: “*...có thời gian công tác tại tỉnh Cao Bằng từ 04 năm trở lên đối với nữ và 05 năm trở lên đối với nam.*”

(3) Tại khoản 10, Điều 3 dự thảo Quy định ban hành kèm theo: Bỏ cụm từ “*có nhiều đóng góp tích cực, hiệu quả vào phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh*” và sửa lại như sau: “**Cá nhân là chủ doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế vào ngân sách nhà nước 10 năm liên tục tính đến thời điểm xét tặng và đã được tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trở lên hoặc được tôn vinh “doanh nhân tiêu biểu” tỉnh Cao Bằng**”. Vì việc cá nhân là chủ doanh nghiệp đã được tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh hoặc được tôn vinh doanh nhân tiêu biểu của tỉnh đã khẳng định sự ghi nhận của tỉnh đối với những đóng góp của cá nhân đó vào sự phát triển của tỉnh.

(4) Tại khoản 11, Điều 3 dự thảo Quy định ban hành kèm theo: Bổ sung thêm hình thức đóng góp là “**tiền**”. Đồng thời làm rõ thêm quy định về “*giá trị đóng góp từ 50 triệu đồng trở lên*” là tính trên một lần đóng góp hay nhiều lần đóng góp và giá trị đóng góp tính tại thời điểm đóng góp hay tại thời điểm xét tặng Huy hiệu.

(5) Tại khoản 2, Điều 4 dự thảo Quy định ban hành kèm theo: Thay thế cụm từ “*dưới hình thức cảnh cáo*” bằng cụm từ “**từ hình thức khiển trách trở lên**” để đảm bảo rõ ý, tránh có nhiều cách hiểu khác nhau.

Ban Pháp chế nhất trí trình kỳ họp HĐND tỉnh xem xét, thông qua.

2. Dự thảo Nghị quyết xây dựng khu vực phòng thủ trên địa bàn tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021 - 2025

Trên cơ sở kết quả thẩm tra dự thảo Nghị quyết xây dựng khu vực phòng thủ trên địa bàn tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021 - 2025, Ban Pháp chế HĐND tỉnh có ý kiến như sau:

- Về thẩm quyền và sự cần thiết ban hành: Dự thảo nghị quyết được xây dựng đúng thẩm quyền về nội dung và hình thức; việc đề nghị ban hành nghị quyết là cần thiết, phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và nhằm cụ thể hóa quy định tại khoản 5, Điều 21 Nghị định số 21/2019/NĐ-CP ngày 22/02/2019 của Chính phủ về Khu vực phòng thủ.

- Về tên gọi: Chưa đúng theo tên của nghị quyết tại Công văn số 1707/UBND-TH ngày 09/7/2021 của UBND tỉnh “V/v đổi tên, hoãn trình dự thảo nghị quyết tại kỳ họp thứ hai HĐND tỉnh khóa XVII” và ý kiến của Thường trực HĐND tỉnh tại Công văn số 163/HĐND-CTHD ngày 15/7/2021 “V/v đổi tên, hoãn trình dự thảo nghị quyết tại kỳ họp thứ 2 HĐND tỉnh khóa XVII, nhiệm kỳ 2021 - 2026”.

- Về căn cứ pháp lý: Để đảm bảo dự thảo nghị quyết viện dẫn đầy đủ các căn cứ pháp lý theo đúng quy định, đề nghị bổ sung:

+ Căn cứ “*Luật Quốc phòng ngày 08 tháng 6 năm 2018*” vào sau căn cứ Luật Ngân sách nhà nước;

+ Căn cứ “*Thông tư số 41/2020/TT-BQP ngày 31/3/2020 của Bộ Quốc phòng Quy định thực hiện một số điều của Nghị định số 21/2019/NĐ-CP ngày 22 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ về khu vực phòng thủ*” vào sau căn cứ Nghị định số 21/2019/NĐ-CP.

- Nội dung dự thảo nghị quyết:

+ Căn cứ khoản 5, Điều 21 Nghị định 21/2019/NĐ-CP ngày 22/02/2019 của Chính phủ về khu vực phòng thủ quy định: “*Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết nghị, giám sát nhiệm vụ xây dựng và hoạt động của khu vực phòng thủ; quyết định chủ trương, biện pháp chuyển hoạt động kinh tế - xã hội ở địa phương trong khu vực phòng thủ sang thời chiến theo quy định của Luật Quốc phòng*”. Tuy nhiên, hiện nay dự thảo nghị quyết mới chỉ xây dựng các nội dung thuộc “*nhiệm vụ xây dựng khu vực phòng thủ*”, chưa có nội dung thể hiện “*hoạt động khu vực phòng thủ*”. Đề nghị UBND giải trình, làm rõ thêm.

+ Nội dung quy định tại khoản 2, Điều 1 dự thảo Nghị quyết chủ yếu quy định lại các nội dung đã được quy định tại các Điều 26, 27, 29, 30 của Nghị định số 21/2019/NĐ-CP của Chính phủ là không phù hợp với quy định tại khoản 2, Điều 8 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015³⁰.

+ Tại khoản 4, Điều 1 dự thảo nghị quyết, đề nghị sửa lại như sau:

“4. Ngân sách đảm bảo

Kinh phí thực hiện xây dựng và hoạt động khu vực phòng thủ tỉnh do ngân sách nhà nước bảo đảm, được bố trí trong dự toán hàng năm theo quy định của pháp luật và trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 của tỉnh Cao Bằng”.

+ Tại Điều 2 dự thảo Nghị quyết: Thay cụm từ “*Đề án*” bằng cụm từ “**Kế hoạch**” để đảm bảo theo quy định của Nghị định 21/2019/NĐ-CP. Cụ thể:

“Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch chi tiết thực hiện Nghị quyết này...”.

Trên cơ sở kết quả thẩm tra như trên, Ban Pháp chế thống nhất đề nghị các đại biểu HĐND tỉnh tiếp tục nghiên cứu, thảo luận và trình kỳ họp HĐND tỉnh xem xét quyết định.

Trên đây là báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế trình kỳ họp thứ 2 HĐND tỉnh khoá XVII, nhiệm kỳ 2021 - 2026. / *ng*

Nơi nhận:

- TT HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Văn phòng: LĐVP; Trưởng, Phó các phòng + CV;
- Lưu: VT.

**TM. BAN PHÁP CHẾ
TRƯỞNG BAN**



Nông Văn Tuấn

³⁰ Khoản 2, Điều 8 Luật Ban hành Văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 quy định: “*Văn bản quy phạm pháp luật phải quy định cụ thể nội dung cần điều chỉnh, không quy định chung chung, không quy định lại các nội dung đã được quy định trong văn bản quy phạm pháp luật khác*”.